Bài 1. Năng suất dây chuyển

Một dây chuyển sản xuất có N vị trí làm việc đánh số từ 1 đến N. Có N công nhân để xếp vào làm việc trên các vị trí này. Biết s_{ij} là năng suất làm việc của công nhân i trên vị trí làm việc j của dây chuyển (i, j = 1, 2, ..., N). Cho trước một cách bố trí công nhân đứng làm việc trên các vị trí của dây chuyển, ta có thể tính năng suất của dây chuyền theo cách bố trí đã cho như là năng suất nhỏ nhất của công nhân trên dây chuyển.

Yêu cầu: Tìm cách bố trí N công nhân vào làm việc trên N vị trí của một dây chuyển sản suất sao cho năng suất của dây chuyển là lớn nhất.

Dữ liêu: Vào từ file văn bản NANGSUAT.INP:

- Dòng đầu tiên chứa số nguyên dương N ($N \le 1000$).
- Dòng thứ i trong số N dòng tiếp theo chứa N số nguyên dương s_{i1} s_{i2} ... s_{iN} (i = 1, 2, ..., N).

Kết quả: Ghi ra file văn bản NANGSUAT.OUT năng suất của dây chuyển theo cách bố trí tìm được.

Ví du:

NANGSUAT.INP		NANGSUAT.OUT
4		7
9 4 4 1	L2	
8 7 8 1	13	
2 2 8 3	3	
6 7 3 7	7	

Bài 2. Xin chữ ký

Giám đốc một công ty trách nhiệm hữu hạn muốn xin chữ ký của ông Kiến trúc sư trưởng thành phố phê duyệt dự án xây dựng trụ sở làm việc của Công ty. Ông kiến trúc sư trưởng chỉ ký vào giấy phép khi bà thư ký của ông ta đã ký duyệt vào giấy phép. Bà thư ký làm việc tại tầng thứ M của toà nhà trụ sở làm việc gồm M tầng của Văn phòng Kiến trúc sư trưởng thành phố. Các tầng của toà nhà được đánh số từ 1 đến M, từ thấp đến cao. Mỗi tầng của toà nhà có N phòng được đánh số từ 1 đến N từ trái qua phải. Trong mỗi phòng chỉ có 1 nhân viên là việc. Giấy phép chỉ được bà thư ký ký đuyệt khi có ít nhất một nhân viên ở tầng M đã ký xác nhận. Một nhân viên bắt kỳ chỉ ký xác nhận vào giấy phép khi có ít nhất một trong các điều kiên sau được thoả mãn:

- a) Nhân viên đó làm việc ở tầng 1;
- b) Giấy phép đã được ký xác nhận bởi nhận bởi nhân viên làm việc ở cùng số phòng ở tầng sát dưới;
- c) Giấy phép đã được ký xác nhận bởi nhân viên làm việc ở phòng liền kề (hai phòng gọi là liền kề nếu chúng ở cùng tầng và chỉ số phòng sai khác nhau 1).

Mỗi một nhân viên khi ký xác nhận đều đòi một khoản lệ phí.

Yêu cầu: Hãy chỉ ra cách xin được chữ ký của Kiến trúc sư trưởng đòi hỏi tổng lệ phí phải trả cho các nhận viên là nhỏ nhất

Dữ liêu: Vào từ file văn bản SIGN.INP:

- Dòng đầu tiên chứa hai số M, N ($1 \le M \le 100$; $1 \le N \le 500$);
- Dòng thứ i trong số M dòng tiếp theo chứa N số nguyên dương C_{i1}, C_{i2}, ..., C_{iN} là lệ phí cần trả nhân viên ở các phòng 1, 2, ..., N trên tầng i (i = 1, 2, ..., M). Giả thiết là C_{ij} ≤ 10⁹, i = 1, 2, ..., M; j = 1, 2, ..., N, và tổng chi phí cần trả cũng không vươt quá 10⁹.

Kết quả: Ghi ra file văn bản SIGN.OUT tổng chi phí cần trả nhỏ nhất tìm được.

Ví dụ:

SIGN.INP	SIGN.OUT
3 4	8
10 10 1 10	
2 2 2 10	
1 10 10 10	

Bài 3. Smax

Bởm vừa thắng Phú ông trong một lần thách đố. Phú ông nghĩ ra một cách trả tiền thua cuộc và nói với Bởm: "Ta cho phép nhà ngươi được lựa chọn để thu hoạch lúa từ các thừa ruộng trong cánh đồng của ta, bao nhiêu tuỳ thích, nhưng không được thu hoạch lúa ở hai thừa có chung bở". Biết rằng: trên bản đồ, cánh đồng của Phú ông có dạng một đa giác lồi n đinh $\Re = M_1 M_2 ... M_n$ được chia ra làm n-2 thừa ruộng có dạng hình tam giác với 3 đinh là ba đinh của đa giác lồi \Re . Hai thừa ruộng được gọi là có chung bờ nếu hai tam giác tương ứng có chung cạnh. Hình vẽ minh hoạ cho thấy cánh đồng của Phú ông là một đa giác 6 đinh được chia ra làm 4 thừa ruộng (tam giác). Ngoài ra Bờm cũng biết rằng năng suất lúa ở các thừa ruộng trên cánh đồng là như nhau. Vì vậy muốn thu hoạch được nhiều lúa nhất, Bờm cần tìm cách chọn các thừa ruộng trong cánh đồng với tổng diện tích là lớn nhất.

Yêu cầu: Hãy giúp Bờm cách chọn các thửa ruộng trong cánh đồng của Phú ông sao cho tổng diện tích của các thửa ruộng được chọn là lớn nhất.

Dữ liệu: Vào từ file văn bản có tên SMAX.INP:

- Dòng đầu tiên chứa số nguyên dương n ($n \le 500$);
- Dòng thứ i trong số n dòng tiếp theo chứa hai số nguyên x_i, y_i là toạ độ của đình M_i của đa giác lồi **9t**, (|x_i| ≤ 10000, |y_i| ≤ 10000), i = 1, 2, ..., n.
- Dòng thứ j trong số n-3 dòng tiếp theo chứa hai chi số của hai đỉnh của đa giác là hai đầu mút của một đường chéo (bờ của thửa ruộng) phân chia đa giác (cánh đồng) thành n-2 tam giác (thửa ruộng).

Hai số liên tiếp trên cùng một dòng được ghi cách nhau bởi dấu cách.

Kết quả: Ghi ra file văn bản SMAX.OUT số thực S được ghi với 3 chữ số sau dấu phảy là tổng diện tích lớn nhất của các thừa ruộng mà Bờm chọn;

Ví dụ:

SMAX.INP	SMAX.OUT	Hình vẽ minh họa
6	28.000	
5 11		13
9 10		12 11
12 7		10
9 4		
5 3		7 Mg
3 7		6 1728
1 3		4
3 5		3 M. M.
1 5		
		1 2 3 4 5 6 7 8 9 10 11 12 13 x